

Phẩm 4: ĐẾN CHỖ VUA NGHIÊM SÍ

Bấy giờ, tại quốc độ phương Nam, Đại Tát-già Ni-kiền Tử cùng với tám mươi tám ngàn vị Ni-kiền Tử khác đi khắp các quốc độ để giáo hóa chúng sinh rồi sau đó, họ đến thành Uất-xà-diên. Lại có vô số quần chúng ca hát hoặc nhảy múa, thổi sáo, xướng họa, tấu lên trăm ngàn vạn các loại âm nhạc; kể trước người sau hầu hạ Đại Tát-già Ni-kiền Tử đến thành Uất-xà-diên.

Lúc đó, đại vương chủ nước ấy là vua Nghiêm Sí, nghe nói có chúng Đại Tát-già Ni-kiền Tử cùng vô lượng chúng từ quốc độ phương Nam đến thành Uất-xà-diên. Khi nhà vua nghe như vậy, liền sinh tâm tôn trọng Đại Tát-già Ni-kiền Tử. Đã sinh tâm tôn trọng, vì muốn được chiêm ngưỡng Đại Tát-già Ni-kiền Tử, nên nhà vua bèn dùng uy lực của một bậc đại vương, năng lực thần thông, năng lực tốc hành, cùng với các đại thần và các vương tử, những vị sư trưởng, các vị đại trưởng giả quyền thuộc ở trong nước, các vị chủ ở thành nhỏ, ấp, tụ lạc và đại chúng, bằng phương tiện voi, ngựa, xe, đi bộ. Tất cả kể trước người sau cùng nhau, cung kính đi theo, khua chuông đánh trống, thổi lên vô lượng trăm ngàn âm nhạc. Họ đánh trăm ngàn các loại trống âm thanh thật vi diệu; thổi trăm ngàn loại ốc âm thanh vi diệu; trương lên trăm ngàn vạn những loại tràng phan bảo cái được thêu bằng những loại có màu sắc xen lẫn nhau; rải trăm ngàn vạn các thứ hoa thượng diệu khắp những con đường, như hoa Ưu-bát-la, hoa Đầu-ma, hoa Câu-mâu-đầu, hoa Phân-đà-lợi, hoa Thâu-ca, hoa Bạc-câu-la, hoa Tỳ-ca-la, hoa A-đề-mục-đa-già. Lại có bình vàng, bình bạc đựng đầy trăm ngàn các loài hoa tuyệt đẹp khác nhau; dùng trăm ngàn những loại lư hương báu đốt hương vô giá, trang nghiêm ở phía trước để đi đến chỗ Tát-già Ni-kiền Tử.

Khi ấy, Đại Tát-già Ni-kiền Tử trông thấy vua Nghiêm Sí và đại chúng đi đến, Tát-già Ni-kiền Tử rẽ qua một bên đường, ở dưới gốc cây trái tọa cụ ngồi. Trong khi đó, vua Nghiêm Sí cũng trông thấy Tát-già Ni-kiền Tử ngồi dưới gốc cây, liền xuống voi đi bộ đến đó, rồi ngồi trên giường báu Như ý được trang nghiêm bằng ngọc báu ma-ni với trăm ngàn vẻ đẹp vô giá bất tuyệt.

Lúc ấy, Đại Tát-già Ni-kiền Tử vấn an nhà vua:

–Quý hóa thay, đại vương đến đây! Hôm nay Đại vương khéo gieo trồng công đức vô thượng hiếm có này, phước báo rất nhiều. Vì sao? Vì đại vương đã chế ngự được tâm tự tôn quý trọng của bậc Thiên vương, cho nên hạ thấp mình, chiếu cố đến đây hỏi thăm sức khỏe của một Sa-môn.

Này Đại vương! Trong nước Đại vương trị vì không có trộm cướp, phóng đảng và những bè đảng quấy nhiễu nhân dân chăng? Không có các quan lại tâm bạo xâm phạm lương thực nhân dân chăng? Không có các nhóm người làm nghề xấu xảo trá, giả dối lừa gạt người dân trong thế gian chăng? Không có những kẻ làm phản, quấy rối các người dân trong quốc độ chăng? Không có những kẻ trộm cướp cùng ăn cắp của nhau chăng? Các quan triều đình của nước chư hầu có khinh thường Đại vương, có thi hành theo mệnh lệnh của Đại vương chăng?

Này Đại vương! Trong nước Đại vương cai trị, có Sa-môn nào tu tịnh hạnh, được sống an lạc chăng? Cung cấp tất cả những đồ cần dùng, như y phục, thức ăn uống, phòng ốc, giường chiếu, thuốc men và những đồ cần dùng không thiếu thốn chăng? Nhân dân trong nước đều có tâm thiện, tôn trọng, cúng dường các Sa-môn tu tịnh hạnh không?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đại vương! Hiện nay, đất nước Đại vương trị vì, không có các việc mổ giết, săn bắn, giăng lưới ở sông núi, thiêu đốt gò đằm, thả chim ưng, chó săn; thả câu bắt, dùng tên, đạn bắn cầm thú; đào hầm sâu, dùng độc, nỏ, bẫy đi giết hại chim chăng?

Đại vương làm chủ một nước, pháp chế quyền lực, mệnh lệnh dù thiện hay ác không ai dám chống đối. Khi lên vương vị đưa ra mệnh lệnh có đúng với lẽ phải không? Những việc làm thiện ác của dân có biết được không? Người làm điều thiện, có khuyến khích họ phát triển hơn nữa không? Những người làm việc xấu, có khuyến nhắc họ từ bỏ không?

Đại vương có khởi tâm ác mà giết hại tất cả những chúng sinh hai chân, bốn chân, nhiều chân, không chân không? Vì sao? Vì tất cả loài chúng sinh đều là loài có tình thức, quý trọng thân mạng và đều sợ chết. Khi nghiệp đã đến, tuổi thọ trăm năm đã hết thì không kể già hay trẻ, không có một lời lẽ nào mang đi. Vì sao? Vì ai cũng rất yêu quý tánh mạng, tại sao còn hại người khác để sinh khổ não. Sau khi chết, ghen ghét oán thù qua lại với nhau, quả báo ác không biết khi nào được chấm dứt.

Đại vương nên phải chấm dứt tội sát sinh, buông bỏ dao gậy, xả bỏ của cải, mình phải sống đời sống biết đủ, đối với của cải của người khác không khởi lòng ham muốn.

Đại vương nên tránh xa tội tà dâm, sống chung thủy bằng lòng với vợ mình, không mong cầu vợ người khác, không khởi tâm tà loạn.

Đại vương nên tránh xa tội nói dối, thường nói lời chân thật, vì khi mở lời là thành phép tắc, không phát ngôn vô ích.

Đại vương phải nên tránh xa tội nói hai chiều, không nói những lời gây phá hoại. Đối với những người bị chia rẽ nên tìm cách hòa hợp, không khởi tâm phá hoại.

Đại vương nên từ bỏ tội nói lời thô ác, thường nói những lời yêu thương, nói những lời hòa nhã, không nói những lời thô thiển.

Đại vương nên chấm dứt nói lời phù phiếm, thường nói lời quyết định, lời nói có suy nghĩ, không đánh mất chánh ngữ.

Đại vương nên từ bỏ tội tham dục, đối với vật dụng của người khác không có tâm mong cầu, vật của người khác không sinh tâm cướp đoạt nên sinh tâm vui vẻ.

Đại vương phải nên từ bỏ tội giận dữ, thường khởi tâm từ, tâm thanh tịnh, không sinh tâm oán hận.

Đại vương nên chấm dứt tội tà kiến, thấy vào quả báo của chính mình để tùy thuận vào Thánh nhân mà phát khởi chánh kiến, không có cái nhìn sai lạc. Vì sao? Vì tội sát sinh có thể khiến chúng sinh đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu được sinh vào trong loài người thì mắc phải hai loại quả báo, đó là chết yếu và nhiều bệnh tật.

Tội trộm cắp cũng khiến cho chúng sinh bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu được sinh trong loài người thì mắc phải hai quả báo: Một là nghèo khổ, hai là có của cải nhưng không được tự do sử dụng.

Tội tà dâm cũng làm cho chúng sinh bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu được sinh vào trong loài người thì mắc phải hai quả báo: Một là vợ không nghe lời mình, hai là vợ mình bị người khác chiếm đoạt.

Tội vọng ngữ cũng làm cho chúng sinh bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ và súc sinh. Nếu được sinh làm người thì mắc phải hai quả báo: Một là thường bị người khác vu khống, hai là thường bị người khác lừa gạt.

Tội nói hai chiều cũng khiến chúng sinh bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ và súc sinh. Nếu được sinh làm người thì mắc phải hai quả báo: Một là quyến thuộc tan rã, hai là

quyến thuộc xấu ác.

Tội nói lời độc ác cũng khiến chúng sinh bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ và súc sinh. Nếu được sinh làm người thì mắc phải hai quả báo: Một là không nghe tiếng tốt, hai là thường khởi lên sự đấu tranh.

Tội nói dùa nịnh có thể khiến chúng sinh bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ và súc sinh. Nếu được sinh làm người thì mắc phải hai quả báo: Một là lời nói không được tôn trọng; hai là ngôn ngữ không chân thật, không được người khác ưa thích.

Tội tham dục cũng khiến chúng sinh bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ và súc sinh. Nếu được sinh làm người thì mắc phải hai quả báo: Một là không biết đủ, hai là thường sinh tâm tham lam.

Tội giận dữ cũng làm cho chúng sinh bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ và súc sinh. Nếu được sinh làm người thì mắc phải hai quả báo: Một là tâm không được an ổn, hai là thường nghĩ đến sự tổn hại, không có tâm từ.

Tội tà kiến cũng khiến chúng sinh bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ và súc sinh. Nếu được sinh làm người thì mắc phải hai quả báo: Một là thường sinh ở trong nhà tà kiến, hai là tâm luôn không đối trá.

Đại vương! Có vô lượng, vô biên đau khổ hội tụ như vậy đều do nguyên nhân tích tập của mười nghiệp bất thiện. Vì thế, Đại vương chớ nên buông thả, tự do làm nghiệp ác, mà phải nên quán các pháp hữu vi đều là vô thường, tất cả thế gian không thể bảo tồn mãi được. Nhân mạng vô thường chỉ tồn tại trong thời gian ngắn ngủi nhất, ngài chớ sinh ý tưởng thường còn.

Đại vương nên quán chiếu rằng: Từ xưa đến nay, ngay cả Thiên tôn, vương vị, đất nước, nhân dân đều phải chịu quy luật vô thường, không có một thứ gì tồn tại mãi mãi. Nên biết rằng, thân này không bền chắc, nó như sóng nẩy, như tiếng vang, như tia chớp, như trăng trong nước, như bóng trong gương, như khối bọt nước, như bong bóng, như nước, như lõi cây chuối, như lửa trong đá mài ra, như thấy cảnh trong mộng, như nước lũ từ trong hang núi đổ xuống thật nhanh, lan khắp khe rãnh chỉ trong khoảng khắc để hết và khô cạn.

Đại vương! Cũng vậy, nhân mạng không bền vững, vô thường, chỉ trong chốc lát đã héo rụng, đến đời vị lai cũng không thể thoát khỏi. Vì thế, Đại vương chớ ỷ vào hiện tại, mà phải nên lo nghĩ đến tương lai.

Đại vương! Quả báo thiện ác cùng đi theo ta, như tiếng vang theo âm thanh, như bóng theo hình, không ai có thể thoát được. Cũng như cái vòng xích sắt, không có đầu mối chấm dứt. Chớ tùy ý gây nghiệp báo để rồi tự mình chuốc lấy khổ đau nặng nề.

Bấy giờ, Tát-già Ni-kiền Tử nói kệ rằng:

*Hỡi Đại vương từ nay  
Chớ nên hành phóng dật  
Nếu không bỏ điều ác  
Chết ắt đọa địa ngục  
Người làm các điều ác  
Nhất định xuống địa ngục  
Giữ tâm không phóng dật  
Sinh chỗ trời Đế Thích  
Tất cả các chúng sinh  
Ai cũng yêu mạng sống*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nếu vua cầu sống mãi  
Không nên gây giết hại  
Đại vương biết, người đời  
Gian khổ đoạt của cải  
Thường lo không sống được  
Không nên nghĩ chiếm đoạt  
Vì không có chiếm đoạt  
Sinh nơi thường giàu có  
Nếu có xâm phạm người  
Thường sinh nhà nghèo khó  
Đứng đắn chớ dâm người  
Biết đủ với vợ mình  
Cho nên yêu vợ mình  
Chớ xâm phạm vợ người  
Không nói lời dối trá  
Thường nghĩ lời chân thật  
Nói thật sinh Đế Thích  
Nói dối sinh ngạ quỷ  
Thường nghĩ lia hai lưỡi  
Hòa hợp người chửa rõ  
Quyến thuộc thường hòa thuận  
Qua đời sinh Phạm thiên  
Phát ngôn chớ thô ác  
Nói ra người thích nghe  
Lời thiện sinh cõi trời  
Thường nghe tiếng vi diệu  
Nghĩ lia lời phù phiếm  
Khéo nhớ lời tốt đẹp  
Phước báo sinh Đế Thích  
Chư Thiên kính thọ giáo  
Nếu muốn mình lợi ích  
Chớ xâm phạm của người  
Sinh tham đời sau bị  
Tiền tài thuộc nắm nhà  
Nếu không tu Từ bi  
Hay buông tâm giận, hại  
Tuy làm các hạnh tốt  
Chết đọa chốn địa ngục  
Nay đại vương phải nên  
Từ bỏ giận, dữ, ngu  
Thường thương yêu chúng sinh  
Chớ sinh giận dữ hại  
Vua nên bỏ tà kiến  
Tâm chánh kiến vững chắc  
Thường giữ pháp thanh tịnh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Cõi trời thọ thân vui  
Tỳ-kheo tu phạm hạnh  
Hãy nên thường cúng dường  
Bởi thế, bỏ đường ác  
Hưởng vui ở cõi trời.*

Bấy giờ, Đại Tát-già Ni-kiền Tử thăm hỏi nhà vua và nói cho vua Nghiêm Sĩ những pháp tương ứng với không phóng dật và mười thiện nghiệp, rồi im lặng.

